

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT



Bản tin ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

www.dlu.edu.vn

Tháng 8,9/2021



Mục lục

TIÊU ĐIỂM	2
TIN TỨC	3
GÓC NHÌN BÁO CHÍ	14
TUỔI TRẺ ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT	22
VĂN BẢN HÀNH CHÍNH	24

TIÊU ĐIỂM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT THỰC HIỆN XÉT NGHIỆM TẦM SOÁT SARS-COV-2 CHO VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

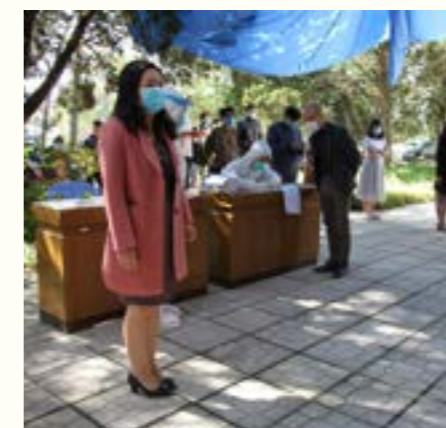
Nhằm tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19 trước và sau kỳ thi Tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Trường Đại học Đà Lạt đã phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) Lâm Đồng tổ chức lấy mẫu ngẫu nhiên, xét nghiệm Realtime RT-PCR mẫu gộp (05 mẫu), test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 cho viên chức và người lao động của Trường vào hai đợt.

Đợt đầu diễn ra vào ngày 2/7/2021 dành cho hơn 180 cán bộ, giảng viên Trường Đại học Đà Lạt tham gia làm nhiệm vụ kiểm tra công tác coi thi tại các Hội đồng thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia 2021. Sau khi hoàn thành công tác thanh tra, kiểm tra Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021, toàn bộ các cán bộ,

giảng viên làm nhiệm vụ đã được lấy mẫu và xét nghiệm lần thứ hai vào ngày 15/7/2021. Trong đợt hai, Trường Đại học Đà Lạt mở rộng thành phần xét nghiệm đến với các viên chức, người lao động làm việc tại các vị trí thường xuyên tiếp xúc với nhiều người trong quá trình làm việc.

Lãnh đạo Trường Đại học Đà Lạt cũng đã thường xuyên chỉ đạo, quán triệt tới tất cả các viên chức, người lao động, sinh viên và học viên của Trường cần thực hiện đúng nguyên tắc 5K của Bộ Y tế và những nội dung trong các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương cũng như của Trường về phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Một số hình ảnh tại hai buổi lấy mẫu xét nghiệm:



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT HỖ TRỢ KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19 CHO TRUNG TÂM Y TẾ PHƯỜNG 8, TP. ĐÀ LẠT

Vào chiều ngày 19/8/2021, Trường Đại học Đà Lạt đã hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho Trung tâm Y tế phường 8 (Thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng) với trị giá 10 triệu đồng.

Thời gian qua, Trung tâm Y tế phường 8 – nơi Trường Đại học Đà Lạt đóng trên địa bàn – đã tích cực hỗ trợ Trường trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng-chống dịch bệnh theo mùa như thủy đậu, lao cho viên chức, người lao động và người học của Trường Đại học Đà Lạt. Trong tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát, Trung tâm Y tế Phường 8 thường xuyên phối hợp, hướng dẫn các biện pháp

phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đến toàn thể viên chức, người lao động và người học trong Trường. Cũng trong thời gian này, các cán bộ, nhân viên y tế nói chung và thuộc Trung tâm Y tế phường 8 nói riêng mỗi ngày phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro lây nhiễm cao do tiếp xúc trực tiếp với các đối tượng. Hiểu được những khó khăn trên, Trường Đại học Đà Lạt mong muốn phần hỗ trợ này sẽ góp phần chia sẻ những khó khăn, vất vả cùng đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế, đồng thời góp phần vào công tác phòng, chống dịch Covid-19 của cả nước.



TIN TỨC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT TỔ CHỨC LỄ TỐT NGHIỆP CHO HAI SINH VIÊN LÀO

Vào chiều 13/7, Trường Đại học Đà Lạt tổ chức Lễ tốt nghiệp cho hai sinh viên nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đến từ tỉnh Champasak đã tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành Khoa học Môi trường.

Sinh viên Mounthisene Chanthaphone, sinh ngày 01/11/1998, quê quán làng 35km, huyện Paksong và sinh viên Manotham Saiyasack, sinh ngày 24/8/1999, quê quán làng Saphay, huyện Xanasomboun. Cả hai học ngành Khoa học Môi trường, khóa 41, đã hoàn thành 131 tín chỉ theo quy định; trong đó, Mounthisene Chanthaphone điểm tổng trung bình toàn khóa đạt 2.24, xếp loại tốt nghiệp trung bình và Manotham Saiyasack điểm tổng trung bình toàn khóa 2.28, xếp loại tốt nghiệp trung bình.

Hai tân cử nhân Khoa học Môi trường đã được Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt ký quyết định công nhận tốt nghiệp hệ chính quy vào ngày 25/6/2021. Sau khi hoàn thành khóa học tiếng Việt trong thời gian một năm, tháng 9/2017, hai sinh viên đã được xét tuyển và nhập học. Đây là hai du học sinh đầu tiên trong số 22 sinh viên của Lào đến học tập và sinh hoạt tại Trường Đại học Đà Lạt thông qua chương trình hợp tác giữa tỉnh Lâm Đồng và tỉnh

Champasak, tháng 11/2016.

Tiến sĩ Trịnh Thị Tú Anh – Trưởng Phòng

Quản lý khoa học – Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Đà Lạt, nhận xét: “Vượt qua những thách thức, khó khăn khi phải học một ngôn ngữ mới, trong một môi trường học tập và sinh hoạt mới, phải sống xa gia đình, bạn bè, các em đã hoàn thành nhiệm vụ học tập của mình và đủ điều kiện để tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân. Mong các em tiếp tục phấn đấu hơn nữa, mang trí tuệ và tâm huyết của mình xây dựng quê hương giàu đẹp; đồng thời, tiếp tục là những cầu nối quan trọng cho tình hữu nghị giữa hai nước Việt Nam – Lào trong tương lai”.

Trước đó, ngày 19/4/2021, tại Trường Đại học Đà Lạt, trước sự chứng kiến của Phó Tổng lãnh sự quán Lào tại Thành phố Hồ Chí Minh, ông Vănxay Saysena và nhiều đại biểu tỉnh Lâm Đồng, Trường Đại học Đà Lạt, Hội Hữu nghị Việt – Lào tỉnh Lâm Đồng đã long trọng tổ chức Lễ đỡ đầu 22 sinh viên Lào do 21 gia đình ở tỉnh Lâm Đồng đón nhận.



KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP (25/8/1911 – 25/8/2021)

Ban Tuyên Giáo Trung Ương – Tổng Cục Chính Trị QĐND Việt Nam

I. KHÁI LƯỢC TIỂU SỬ VÀ QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

Đại tướng Võ Nguyên Giáp có tên khai sinh Võ Giáp, bí danh là Văn, sinh ngày 25/8/1911 ở làng An Xá, xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình trong một gia đình nhà nho nghèo, giàu lòng yêu nước.

Từ năm 1925 đến 1926, Võ Nguyên Giáp tham gia phong trào học sinh ở Huế, năm 1927 tham gia Đảng Tân Việt cách mạng (một tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Đông Dương, nay là Đảng Cộng sản Việt Nam); năm 1930, bị địch bắt và kết án 2 năm tù. Sau khi ra tù, tiếp tục hoạt động tuyên truyền, gây dựng cơ sở cách mạng trong thanh niên, học sinh; năm 1936, hoạt động trong phong trào dân chủ bán hợp pháp của Đảng ở Hà Nội; là biên tập viên báo của Đảng như: “Tiếng

nói của chúng ta”, “Tiến lên”, “Tập hợp”, “Thời báo”, “Tin tức”... Tham gia phong trào Đông Dương đại hội; được bầu làm Chủ tịch Ủy ban báo chí Bắc Kỳ.

Tháng 6/1940, Võ Nguyên Giáp được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương và được cử sang Trung Quốc gặp Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

Đầu năm 1941, Đồng chí về nước, tham gia công tác chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang ở căn cứ địa Cao – Bắc – Lạng; năm 1942, phụ trách Ban xung phong Nam tiến, tuyên truyền giác ngộ Nhân dân, tổ chức con đường quân chúng từ Cao Bằng về Thái Nguyên.

Tháng 12/1944, Đồng chí được Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc giao nhiệm vụ thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân – Đội quân chủ lực đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Tháng 4/1945, tại Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ, Đồng chí được cử vào Ủy ban Quân sự cách mạng vũ trang cách mạng mới, thống nhất thành Việt Nam giải phóng quân; tháng 6/1945, được Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc giao nhiệm vụ thành lập Ủy ban Chỉ huy lâm thời Khu giải phóng Việt Bắc.

Tháng 8/1945, được Hội nghị toàn quốc Đảng Cộng sản Đông Dương cử vào Ban Chấp hành Trung ương và là Ủy viên Thường vụ Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tham gia Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc. Tại Đại hội Quốc dân Tân Trào, Đồng chí được bầu vào Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam; là Bộ trưởng Bộ Nội vụ trong Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) và được bổ sung vào Thường vụ Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Tháng 1/1946, Đồng chí được bầu là đại biểu Quốc hội khóa I; tháng 3/1946, là Chủ tịch Quân sự ủy viên Hội, Ủy viên trong Chính phủ Liên hiệp; khi thành lập Quân ủy Trung ương, được cử làm Bí thư Quân ủy Trung ương; tháng 10/1946, Đồng chí là Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, được Chủ tịch Hồ Chí Minh ủy quyền làm Tổng Chỉ huy Quân đội Nhân dân và Dân quân tự vệ Việt Nam (Đồng chí làm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng từ 10/1946 – 8/1947; 8/1948 – 12/1979).

Tháng 1/1948, Đồng chí được phong quân hàm Đại tướng, Tổng Tư lệnh Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Tháng 2/1951, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, Đồng chí được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và được Ban Chấp hành

Trung ương bầu vào Bộ Chính trị.

Từ tháng 9/1955 đến tháng 12/1979, Đồng chí là Phó Thủ tướng, kiêm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Tháng 9/1960, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng, Đồng chí được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương, được Ban Chấp hành Trung ương bầu vào Bộ Chính trị.

Tháng 12/1976, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng, Đồng chí được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương, được Ban Chấp hành Trung ương bầu vào Bộ Chính trị.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, VI của Đảng, Đồng chí được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương.

Từ tháng 1/1980, Đồng chí là Phó Thủ tướng thường trực; từ tháng 4/1981 đến tháng 12/1986, là Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Phó Thủ tướng Chính phủ).

Đồng chí liên tục được bầu làm Đại biểu Quốc hội từ khóa I đến khóa VII.

Đồng chí từ trần vào lúc 18 giờ 9 phút ngày 04/10/2013 tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108; hưởng thọ 103 tuổi.

Do công lao to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, uy tín lớn trong và ngoài nước, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng và nhiều huân, huy chương cao quý khác của Việt Nam và quốc tế.

II. NHỮNG CÔNG HIỆN TO LỚN, ĐẶC BIỆT XUẤT SẮC CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN TA

1. Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Người chiến sĩ cách mạng kiên trung, người học trò xuất sắc và gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Sinh ra từ vùng quê giàu truyền thống yêu nước, trực tiếp chứng kiến cảnh đồng bào bị bè lũ thực dân và tay sai đàn áp, bóc lột đã nung nấu trong Võ Nguyên Giáp ý chí sôi sục và quyết tâm đứng lên đấu tranh giành lại độc lập cho dân tộc. Năm 1925, khi còn là học sinh, do sớm được tiếp thu tư tưởng cách mạng của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Võ Nguyên Giáp đã tích cực tham gia phong trào đấu tranh, bãi khóa ở trường Quốc học Huế; tham gia Đảng Tân Việt cách mạng (năm 1927); tham gia phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh, bị thực dân Pháp bắt giữ và bị giam ở nhà lao Thừa Phủ, Huế (năm 1930). Cuối năm 1931, nhờ sự can thiệp của Hội Cứu tế đỏ của Pháp,



Đồng chí được trả tự do. Khi ra tù, mất liên lạc với tổ chức, Đồng chí ra Hà Nội dạy học ở Trường tư thực Thăng Long, viết báo tuyên truyền xây dựng cơ sở cách mạng trong thanh niên, học sinh, đồng thời tiếp tục học Đại học Luật và Kinh tế.

Năm 1940, đồng chí Võ Nguyên Giáp với bí danh là Dương Hoài Nam cùng với đồng chí Phạm Văn Đồng được cử sang Trung Quốc gặp Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Tháng 11/1941, trở về Cao Bằng, dưới sự lãnh đạo, dìu dắt của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, đồng chí Võ Nguyên Giáp cùng các đồng chí khác xây dựng cơ sở cách mạng, tích cực tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, lôi cuốn đồng bào các dân tộc tham gia các hoạt động cách mạng, tổ chức và phụ trách Ban xung phong Nam tiến, mở đường nối căn cứ địa cách mạng Cao Bằng với các tỉnh miền xuôi.

Tháng 12/1944, Đồng chí được Lãnh tụ Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, tổ chức tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Ngay sau đó, Đồng chí đã chỉ huy Đội đánh thắng hai trận đầu ở Phai Khắt, Nà Ngần. Trên các cương vị là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, thành viên Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc, thành viên Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam, Tư lệnh Việt Nam giải phóng quân, Đồng chí đã có những đóng góp quan trọng vào thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Ngày 19/12/1946, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ; dưới sự chỉ đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, với cương vị Tổng tư lệnh Quân đội kiêm Bí thư Quân ủy Trung ương, Đồng chí đã cùng Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh vũ trang kéo dài 9 năm chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954) giành thắng lợi. Với vai trò là Tổng Tư lệnh chiến dịch, Bí thư Đảng ủy,

Đồng chí đã chỉ huy nhiều chiến dịch quan trọng, như: Chiến dịch Biên Giới (9- 10/1950), Trung Du (12/1950), Đông Bằng (5/1951), Hòa Bình (12/1951- 2/1952), Tây Bắc (10-12/1952), Thượng Lào (4-5/1953). Đặc biệt, năm 1954 được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng trao quyền trực tiếp chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ, Đồng chí đã chỉ huy các đại đoàn của Quân đội và các lực lượng tiến

công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, đánh bại đội quân nhà nghề của thực dân Pháp, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta làm nên Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ về đình chỉ chiến tranh, khôi phục hòa bình ở Đông Dương, giải phóng hoàn toàn miền Bắc nước ta.

Hiệp định Giơnevơ ký kết chưa được bao lâu thì đế quốc Mỹ đã nhanh tay hất cẳng Pháp, biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự Mỹ, âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta. Trước tình hình cách mạng mới, Đại tướng đã cùng Trung ương Đảng lãnh đạo toàn dân, toàn quân tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở miền Nam, lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ xâm lược, làm nên những thắng lợi vẻ vang mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thu non sông về một mối, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Đất nước hòa bình, thống nhất, trên cương vị là Bí thư Quân ủy Trung ương (đến năm 1978), Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Đồng chí đã cùng tập thể lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội lãnh đạo toàn dân, toàn quân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, tiến hành công cuộc đổi mới đất nước.

Năm 1980, Đại tướng thôi giữ chức Bộ trưởng Bộ Quốc phòng nhưng vẫn tiếp tục là Ủy viên Bộ Chính trị (đến năm 1982) và Phó Thủ tướng phụ trách khoa học – kỹ thuật.

Năm 1991, Đại tướng nghỉ hưu ở tuổi 80. Từ năm 1992 đến lúc từ trần, Đại tướng là Chủ tịch danh dự Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Chủ nhiệm Đề tài: “Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam”, kiêm cố vấn chương trình khoa học cấp Nhà nước về “Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh”; Chủ tịch danh dự Hội khoa học lịch sử Việt Nam; Chủ tịch danh dự Hội khuyến học Việt Nam; Chủ tịch danh dự Quỹ hỗ trợ sáng tạo khoa học kỹ thuật Việt Nam; Chủ tịch danh dự Hội Cựu giáo chức Việt Nam.

Trọn cuộc đời gắn bó với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, ở Đại tướng Võ Nguyên Giáp

luôn sáng ngời phẩm chất cao quý của người chiến sĩ cách mạng kiên trung, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, suốt đời tận tụy hy sinh, một lòng, một dạ phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng cộng sản. Dù trong lúc cách mạng gặp thuận lợi hay khó khăn, Đồng chí vẫn tin tưởng, thủy chung, son sắt với Đảng, với Nhân dân, đúng như lúc sinh thời Đồng chí đã từng nói “Tôi sống ngày nào, cũng là vì đất nước ngày đó”.

Đại tướng là người học trò xuất sắc và gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trước, trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, trong cuộc kháng chiến chín năm, Đại tướng được sống và làm việc bên cạnh Bác Hồ, được Bác Hồ giáo dục, rèn luyện và trao cho nhiều trọng trách trên các lĩnh vực quân sự, chính trị, ngoại giao... Đại tướng đã nỗ lực phấn đấu học tập ý chí, tư tưởng, đạo đức, tác phong, lối sống của vị Lãnh tụ thiên tài Hồ Chí Minh, luôn luôn tu dưỡng rèn luyện, nói và làm theo gương Bác Hồ vĩ đại.

Trong quá trình hoạt động cách mạng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp rất coi trọng tổng kết thực tiễn và chính từ đó Đồng chí càng hiểu sâu sắc hơn tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng chí là một trong những người sớm nghiên cứu và viết về Hồ Chí Minh, tư tưởng Hồ Chí Minh một cách cơ bản, toàn diện, hệ thống và đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt đã góp phần xây dựng nền móng cho bộ môn khoa học Hồ Chí Minh học. Với ba chuyên luận: “Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam”, “Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh”, “Thế giới đổi thay, tư tưởng Hồ Chí Minh còn sống mãi”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã góp phần đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống, trở thành nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong thời kỳ mới.

Nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực quân sự là mạch xuyên suốt chủ đạo trong quá trình hoạt động cách mạng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đại tướng vẫn luôn nhắc nhở chúng ta điều có ý nghĩa quyết định trong việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh là phải làm theo và làm đúng tư tưởng của Người.

2. Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Tổng Tư lệnh – Người Anh cả của Quân đội Nhân dân Việt Nam

đã có công lớn xây dựng một đội quân hùng mạnh, góp phần quyết định cùng toàn dân đánh thắng hai đế quốc là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược

Đồng chí Võ Nguyên Giáp được phong quân hàm Đại tướng và trở thành vị Đại tướng đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Đảm nhiệm trọng trách lớn lao khi tuổi đời còn khá trẻ (37 tuổi); song với sự học tập, rèn luyện, phấn đấu không ngừng nghỉ, Đồng chí luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, xứng đáng với sự tin tưởng của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân Việt Nam. Với 30 năm là Tổng Tư lệnh Quân đội, Bí thư Quân ủy Trung ương, Đồng chí luôn tỏ rõ là nhà quân sự xuất chúng, nhà lãnh đạo có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta; được cán bộ, chiến sĩ Quân đội yêu mến, kính trọng, suy tôn là “Người anh Cả” của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là vị tướng có công lao, đóng góp to lớn trong xây dựng Quân đội Nhân dân Việt Nam hùng mạnh, chính quy, tinh nhuệ, ngày càng hiện đại. Từ Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân – đội quân chủ lực đầu tiên chỉ với 34 chiến sĩ và vài chục khẩu súng trường, súng kíp thô sơ, rồi từng bước lớn lên thành những trung đoàn, đại đoàn thiện chiến, kiên cường chiến đấu và chiến thắng kẻ thù xâm lược. Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” là minh chứng sinh động về sự trưởng thành, lớn mạnh của Quân đội ta dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt của Đảng, Bác Hồ kính yêu và sự chỉ huy tài tình của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Lần đầu tiên trên thế giới, quân đội của một nước thuộc địa nhỏ ở châu Á đã đánh bại quân đội của một cường quốc châu Âu.

Bước sang cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đại tướng Võ Nguyên Giáp tiếp tục giữ cương vị là người đứng đầu Quân đội, cùng với Bộ Chính trị hoạch định những quyết sách chiến lược. Đại tướng là người sớm có kiến nghị và có nhiều công lao trong việc khẩn trương xây dựng Quân đội Nhân dân tiến lên chính quy, hiện đại, xây dựng các Quân chủng Phòng không – Không quân, Hải quân, Binh chủng Đặc công, xây dựng đường Trường Sơn – đường Hồ Chí Minh trên bộ và đường Hồ Chí Minh trên biển chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam và tiến thẳng đến dinh lũy của kẻ địch vào ngày toàn

thắng. Đặc biệt, gần cuối cuộc kháng chiến chống Mỹ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đề xuất ra việc khẩn trương thành lập các quân đoàn chủ lực (Quân đoàn 1, 2, 3 và 4) để nhân sức mạnh tổng hợp của các sư đoàn, đáp ứng yêu cầu tác chiến hiệp đồng quân, binh chủng, thực hiện những trận đánh tiêu diệt lớn. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 với đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã chứng minh đề xuất trên của đồng chí Tổng Tư lệnh là sáng tạo và chính xác, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn chiến trường, đáp ứng nhạy bén yêu cầu của sự phát triển quân đội và quy luật phát triển của chiến tranh vào thời điểm đó.

3. Đại tướng Võ Nguyên Giáp – một thiên tài quân sự, đã cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những chiến công hiển hách

Trong tất cả những bước ngoặt lịch sử của cách mạng Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 và những chiến dịch quân sự trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; dưới ngọn cờ bách chiến, bách thắng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã góp phần làm nên những chiến thắng vĩ đại, tác động mạnh mẽ vào dòng chảy lịch sử dân tộc; trở thành vị tướng huyền thoại, thiên tài quân sự thời đại... và nhận được sự ngưỡng mộ, kính trọng của nhiều nguyên thủ quốc gia, chính khách, học giả, nhà sử học, nhà báo, nhà văn và đông đảo Nhân dân thế giới.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là chuyên gia lỗi lạc hàng đầu về đường lối chiến tranh Nhân dân của phong trào giải phóng dân tộc trong nước và trên thế giới. Đó là nghệ thuật đánh lâu dài để chuyển hóa so sánh lực lượng khi lực lượng ban đầu của ta còn nhỏ yếu; đó là nghệ thuật chớp thời cơ để giành lấy thắng lợi có tính chiến lược làm xoay chuyển cục diện chiến tranh; đó là nghệ thuật xây dựng, tổ chức và sử dụng kết hợp lực lượng vũ trang ba thứ quân, nghệ thuật tổ chức, sử dụng quân đội, từ quy mô nhỏ bé ban đầu tới hình thành trên thực tế các quân, binh chủng, các binh đoàn chủ lực – những quả đấm thép quyết định thắng lợi trên chiến trường; đó là nghệ thuật luôn chủ động về chiến lược và chiến dịch, phân tích và đánh giá đúng tình hình với tư duy chiến lược sắc sảo, phán đoán đúng, dự báo sớm âm

muu và hành động của đối phương để chủ động về lực lượng, thế trận và cách đánh; đó là nghệ thuật tổ chức bảo đảm hậu cần chiến lược và chiến dịch...

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là nhà chỉ huy quân sự có tài thao lược kiệt xuất, bậc thầy về chiến lược, chiến thuật quân sự. Đại tướng là vị tướng tài ba, người cầm quân rất cẩn trọng trong so sánh tương quan lực lượng đôi bên, luôn chủ động bắt buộc đối phương bị động thay đổi thế cờ, đánh theo cách đánh của ta, vì thế mà phá sớm về chiến thuật, chiến dịch, chiến lược, dẫn đến thất bại hoàn toàn của địch. Điển hình, đó là quyết định chuyển phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc” giành thắng lợi trong Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Đó là quyết định chọn đúng hướng đột phá chiến dịch vào Buôn Ma Thuột – Tây Nguyên; kịp thời nắm bắt thời cơ chiến lược, đề nghị chuyển sang kế hoạch sớm giải phóng miền Nam trong năm 1975; kịp thời chỉ đạo mở các chiến dịch giải phóng Huế – Đà Nẵng và giải phóng quần đảo Trường Sa, phê chuẩn đề nghị thành lập cánh quân phía Đông và ra mệnh lệnh “Thần tốc, thần tốc hơn nữa; táo bạo, táo bạo hơn nữa...” cho toàn quân xốc tới; ra lệnh cho cánh quân phía Đông tiếp tục phát triển tiến công, không chờ đợi để nhanh chóng tiến vào giải phóng Sài Gòn, cùng với 4 cánh quân khác mãnh liệt đánh vào sào huyệt địch trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Trong các chiến dịch lớn có tính chất quyết định, Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn thể hiện sự quyết đoán, sắc bén và có tư duy quân sự, chiến thuật, tài chỉ huy đặc biệt.

Những kiến thức và tài năng quân sự của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đều do tự học từ lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam và lịch sử quân sự thế giới; tự rèn luyện, tự đúc rút kinh nghiệm qua thực tế chiến đấu của Quân đội ta mà nên. Chính điều ấy đã làm nên sự khác biệt của Đại tướng, khiến thế giới khâm phục, suy tôn Võ Nguyên Giáp là danh tướng, một trong những thống soái kiệt xuất nhất trong lịch sử nhân loại... là một trong số ít những người có khả năng làm thay đổi dòng chảy lịch sử.

4. Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Người có công lao to lớn góp phần vào việc hình thành và phát triển học thuyết quân sự – đường lối chiến tranh Nhân dân độc đáo của Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh

Không chỉ là một thiên tài quân sự, trực tiếp tổ chức, kiến tạo những trận đánh lớn, đánh bại những danh tướng hàng đầu của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, Đại tướng Võ Nguyên Giáp có công lao đóng góp to lớn trong việc hình thành, phát triển học thuyết quân sự Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh, đó là đường lối chiến tranh Nhân dân, lấy chính nghĩa thắng bạo tàn. Học thuyết kế thừa và phát huy những bài học giá trị lịch sử của cha ông chống giặc ngoại xâm trong thời đại mới.

Đường lối chiến tranh của Đảng và tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh đã nêu rõ nhiều luận điểm rất cơ bản, như: phải tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện; trường kỳ kháng chiến với tự lực cánh sinh là chính, viện trợ bên ngoài là quan trọng; xây dựng lực lượng vũ trang gồm ba thứ quân (dân quân du kích, bộ đội địa phương, bộ đội chủ lực), lấy bộ đội chủ lực làm nòng cốt; tiến hành chiến tranh du kích kết hợp chiến tranh chính quy với quy mô thích hợp trong từng giai đoạn; toàn dân đánh giặc với nhiều hình thức linh hoạt, lấy yếu địch mạnh, lấy nhỏ đánh lớn, lấy chất lượng tinh thắng số lượng đông, tập trung và phân tán lực lượng linh hoạt, chiến đấu dũng cảm, mưu trí, giữ nghiêm kỷ luật và tuyệt đối bí mật, đánh chắc thắng; giành thắng lợi từng phần tiến lên giành thắng lợi toàn bộ...

Không chỉ kiên định và quán triệt sâu sắc, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người đã tiến hành đường lối chiến tranh Nhân dân hết sức độc đáo, sáng tạo, sinh động và đầy hiệu quả. Đồng chí hết sức coi trọng việc xây dựng tổ chức đảng “trong sạch, vững mạnh” trong các lực lượng vũ trang, đặc biệt quan tâm, chăm lo xây dựng bản lĩnh chính trị, bản lĩnh chiến đấu, chiến thuật quân sự, khả năng tác chiến; giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong cán bộ, chiến sĩ Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Đại tướng kết hợp rất chặt chẽ, khéo léo đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị, ngoại giao, tư tưởng, văn hóa; quốc phòng với kinh tế, an ninh... để đạt được kết quả toàn diện trên cả hai nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính

trị, đứng đầu là Lãnh tụ tối cao Hồ Chí Minh, cùng với Quân đội và Nhân dân Anh hùng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã điều hành cuộc chiến tranh toàn dân thân kỳ của dân tộc Việt Nam đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật quân sự. Đường lối ưu việt của cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện, kháng chiến trường kỳ đã đánh bại và làm phá sản hoàn toàn đường lối chiến lược tốc chiến, tốc thắng và các chiến lược khác của những đế quốc hùng mạnh nhất (Pháp và Mỹ) ở thế kỷ XX. Đây là sự kiện có một không hai trong lịch sử quân sự thế giới.

5. Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Nhà văn hóa lớn, có những đóng góp quan trọng trên các lĩnh vực giáo dục, báo chí, ngoại giao, lịch sử... và phong trào cách mạng thế giới

Không chỉ tỏa sáng rực rỡ trong lĩnh vực quân sự, Đại tướng còn là một trong những nhà văn hóa lớn của Việt Nam. Đại tướng đã dành nhiều tâm sức cho việc viết hồi ký và lịch sử. Những tác phẩm của Đại tướng, như: “Từ nhân dân mà ra”, “Những năm tháng không thể nào quên”, “Chiến đấu trong vòng vây”, “Điện Biên Phủ điểm hẹn lịch sử”, “Tổng Hành dinh trong mùa xuân toàn thắng”, “Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam”... đã giúp người đọc cả trong và ngoài nước càng hiểu sâu hơn về bản sắc, truyền thống văn hóa, nguồn gốc sức mạnh của dân tộc Việt Nam, càng thêm yêu mến, khâm phục đất nước và con người Việt Nam.

Đồng chí Võ Nguyên Giáp không chỉ là một Đại tướng lừng lẫy của Quân đội Nhân dân Việt Nam mà trong các lĩnh vực khác, như giáo dục – đào tạo, khoa học – kỹ thuật, báo chí, ngoại giao, văn hóa, lịch sử..., Đồng chí đều có nhiều đóng góp quan trọng, thực sự là con người tài – đức vẹn tròn, văn – võ song toàn.

Khi là giáo viên dạy môn lịch sử tại trường tư thực Thăng Long, Hà Nội (5/1939), thầy giáo Võ Nguyên Giáp đã mang bầu nhiệt huyết cách mạng của mình để cùng với đồng nghiệp truyền thụ cho học sinh lòng yêu nước thương dân, khơi dậy lòng nhiệt tình và lối sống có trách nhiệm với bản thân, với quê hương, với dân tộc. Khi đất nước bước vào thời kỳ kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế, Đại tướng đã nhiều lần phát biểu những ý kiến tâm huyết của mình để chấn hưng nền giáo dục nước nhà.

Trên cương vị Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng,

Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã có nhiều đóng góp cho việc phát triển khoa học – kỹ thuật của đất nước.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một nhà báo chính luận sắc sảo từ khi còn rất trẻ. Bài báo đầu tiên của Đồng chí bằng tiếng Pháp được gửi đăng trên tờ báo L'Annam ngày 24/3/1927 do Luật sư Phan Văn Trường ở Sài Gòn làm chủ nhiệm với tựa đề “Đả đảo tên tiêu bạo chúa ở trường Quốc học!” đã để lại ấn tượng sâu sắc đối với người làm báo lúc bấy giờ. Thời kỳ Mặt trận Dân chủ 1936 – 1939, Đồng chí thành lập báo “Hồn trẻ”; cùng một số đồng chí sáng lập và làm biên tập viên cho các tờ báo công khai hồi đó, như: “Tiếng dân”, “Tiếng nói của chúng ta”, “Lao động”, “Tiến lên”, “Tập hợp”...; cùng đồng chí Trường Chinh biên soạn tác phẩm “Vấn đề dân cày”, có giá trị lớn cho công tác chỉ đạo thực tiễn của Đảng ta lúc bấy giờ. Tại Đại hội báo giới Bắc Kỳ lần thứ nhất họp ngày 24/4/1937, Đồng chí được bầu là Chủ tịch Báo giới Bắc Kỳ.

Trên lĩnh vực nghiên cứu lịch sử, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là nhà tổng kết lịch sử hàng đầu của nền sử học đương đại Việt Nam. Từ những bài viết về dân cày, về cách mạng tư sản Pháp và nhiều vấn đề có liên quan đến lịch sử trên các tờ báo đến những bài dạy sử trên bục giảng trường Thăng Long cho đến hàng trăm bài nói về lịch sử vào những dịp kỷ niệm các danh nhân hoặc sự kiện lịch sử hay các hội thảo khoa học... tập hợp lại đó là những thông tin, tư liệu, tài liệu về lịch sử vô cùng quý giá. Từ các bài tổng kết chiến tranh đến những công trình lý luận về quân sự, về tư tưởng Hồ Chí Minh, về hai cuộc kháng chiến và đặc biệt là bộ Tổng tập hồi ký Đại tướng Võ Nguyên Giáp đều là những công trình khoa học về những sự kiện lịch sử quan trọng nhất của nửa sau thế kỷ XX.

Trên lĩnh vực ngoại giao, Đồng chí cũng có những đóng góp rất quan trọng. Sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập 2/9/1945, nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam) non trẻ đứng trước những khó khăn bộn bề, vận mệnh dân tộc được ví như “ngàn cân treo sợi tóc”, đồng chí Võ Nguyên Giáp trên cương vị Bộ trưởng Bộ Nội vụ (bao gồm Nội chính và Công an) được Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc này là Chủ tịch Chính phủ kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao) giao cho nhiều nhiệm vụ đối ngoại đặc

biệt, như: tiếp xúc với Phái bộ Mỹ mới sang Việt Nam cùng những người Pháp trong máy bay, hay cuộc “chạm trán” với J. Xanh-tơ-ny tại phòng lớn của Phủ Toàn quyền, chuẩn bị tiến tới Hiệp định ngày 6/3/1946, cũng như gặp gỡ tướng Lơ-cléc sau khi ký Hiệp định Sơ bộ, hay cuộc đấu trí và đấu lý ở Hội nghị Đà Lạt... những cuộc gặp gỡ đó, Đồng chí đã không bỏ bất kỳ cơ hội đàm phán nào để đi đến hòa bình nhằm thực hiện mục tiêu cao cả: độc lập và thống nhất đất nước.

Với phong trào cách mạng thế giới, Đại tướng Võ Nguyên Giáp có những đóng góp rất quan trọng, đặc biệt là trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội, chống áp bức, bóc lột, bất công ở các nước thuộc địa châu Á, châu Phi, châu Mỹ la tinh. Điều này đã được các nhân vật, lực lượng chính trị và xã hội ở nhiều nước các châu lục thừa nhận.

6. Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Nhà lãnh đạo mẫu mực về đạo đức cách mạng, có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước, Nhân dân, Quân đội và bạn bè quốc tế

Hơn 80 mươi năm hoạt động cách mạng, cuộc đời của Đại tướng Võ Nguyên Giáp gắn liền với sự nghiệp cách mạng của Đảng ta, dân tộc ta và Quân đội ta. Ở Đại tướng luôn sáng ngời những phẩm chất nhân cách của nhà văn hóa lớn, một tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; đặc biệt là 6 đức tính cần phải có của các vị tướng do Bác Hồ chỉ ra “Trí, Dũng, Nhân, Tín, Liêm, Trung” luôn được Đại tướng Võ Nguyên Giáp thực hiện đầy đủ, trọn vẹn. Đại tướng là tấm gương sáng về sự liêm khiết, giản dị, khoan dung, nhân hậu, khiêm tốn, ham học hỏi, đoàn kết, sống có tình nghĩa, hết lòng thương yêu đồng chí, đồng bào. Tình thương yêu con người của Đại tướng được hòa quyện với tình yêu quê hương, đất nước và đã để lại trong Nhân dân Việt Nam cùng bạn bè quốc tế hình ảnh về một nhà lãnh đạo đức độ, tài năng, một nhà hoạt động thực tiễn xuất sắc, một chiến sĩ cách mạng kiên trung, suốt đời tận tụy hy sinh phấn đấu phục vụ Đảng, phục vụ Nhân dân, phục vụ đất nước, không màng chút danh, lợi riêng tư.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn ghi nhớ, noi gương và thực hành lời căn dặn của Lãnh tụ Hồ Chí Minh: Làm cách mạng là phải “Dĩ công vi thượng”

(tức là phải đặt lợi ích chung lên trên hết), “Dĩ bất biến ứng vạn biến”, “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”... coi đó làm phương châm sống và phấn đấu trong suốt cuộc đời. Đại tướng không chỉ thể hiện rõ tư duy độc lập, sáng tạo của một nhà lãnh đạo ở tầm chiến lược mà còn là người tổ chức, hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, nghiêm túc, mẫu mực; phong cách làm việc khoa học, nguyên tắc nhưng hết sức linh hoạt; luôn đề cao vai trò của tập thể, phục tùng tổ chức; luôn coi trọng thực tiễn, chịu khó học tập, lắng nghe ý kiến hay của quần chúng, của các chuyên gia, nhà khoa học...; luôn tin tưởng vào sức mạnh của quần chúng Nhân dân, liên hệ và gắn bó mật thiết với Nhân dân; phấn đấu không mệt mỏi xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đem hết trí tuệ, sức lực để hoàn thành tốt mọi công việc của Đảng, Nhân dân và Quân đội giao phó.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp được Nhân dân hết lòng kính trọng, suy tôn là vị “Đại tướng của Nhân dân”. Cán bộ, chiến sĩ Quân đội mến phục, suy tôn là “Người anh Cả” duy nhất của Quân đội ta, xứng đáng là “Chính ủy của các Chính ủy, Tư lệnh của các Tư lệnh, Tướng của các Tướng”, “Tổng Tư lệnh biết quý từng giọt máu mỗi chiến binh”. Thế giới cũng rất nể phục nhân cách, đức độ của Đại tướng, tôn vinh Đại tướng là Anh hùng dân tộc của Nhân dân Việt Nam.

Với 103 tuổi đời, hơn 70 tuổi Đảng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã có những cống hiến to lớn, đặc biệt xuất sắc cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Cuộc đời hoạt động cách mạng của Đồng chí là tấm gương sáng để đồng bào, cán bộ, chiến sĩ cả nước kính trọng, yêu quý, học tập và noi theo. Hình ảnh và những cống hiến của Đồng chí cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc luôn sống mãi với non sông, đất nước, sống mãi trong lòng Nhân dân và bạn bè quốc tế. Trong lời diếu trong Lễ quốc tang của Đại tướng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhân mạnh: “Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đánh giá cao công lao to lớn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ quân đội ta suy tôn đồng chí là

anh Cả của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Con người, nhân cách và những cống hiến to lớn của đồng chí in đậm trong lòng Nhân dân, là vị tướng của Nhân dân, mãi mãi lưu danh trong lịch sử dân tộc”.

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp diễn ra trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tiến hành thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026. Đây là đợt sinh hoạt chính trị có ý nghĩa chính trị – xã hội sâu sắc để tôn vinh và tri ân những cống hiến to lớn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, dân tộc, Quân đội ta và phong trào cách mạng thế giới; đồng thời, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, lòng yêu nước, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ Việt Nam.

Học tập và noi gương Đại tướng Võ Nguyên Giáp, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, thật sự là người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành, gắn bó mật thiết với Nhân dân, lãnh đạo toàn dân ra sức thi đua đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, vững bước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

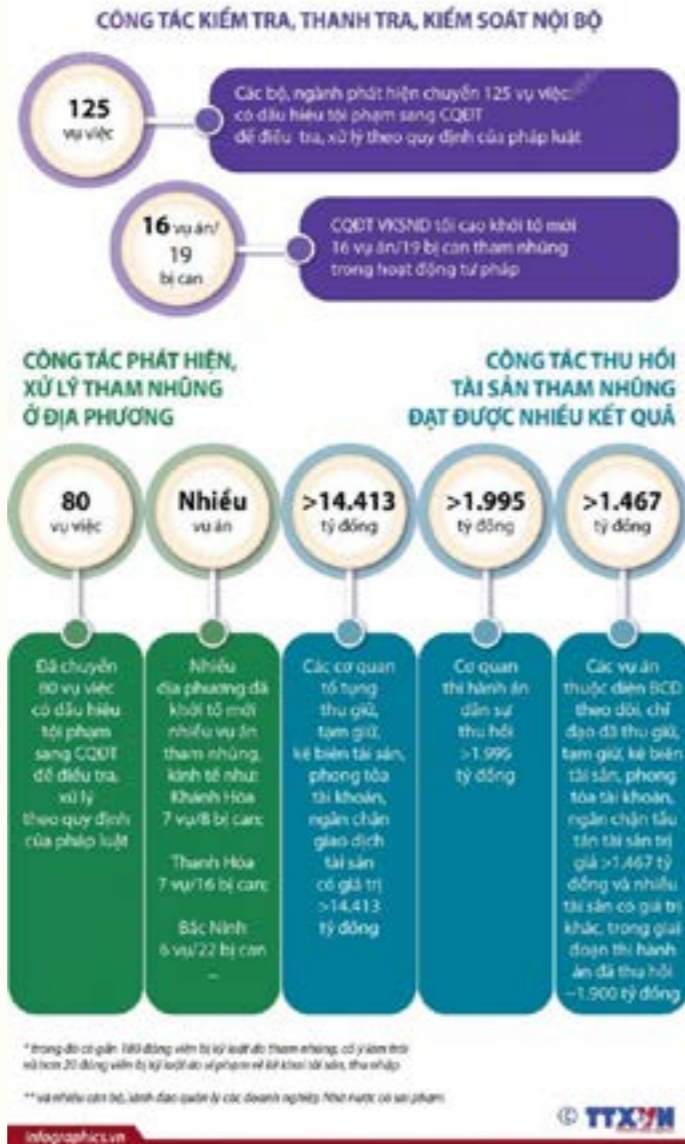
[INFOGRAPHIC] KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Số liệu tại Phiên họp thứ 20 Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng ngày 5/8/2021)



CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, TRUY TỐ, XÉT XỬ CÁC VỤ ÁN THAM NHŨNG KINH TẾ ĐƯỢC TẬP TRUNG LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO QUYẾT LIỆT



THƯ CẢM ƠN CỦA HỘI HỮU NGHỊ VIỆT NAM – LÀO TỈNH LÂM ĐỒNG

- Phòng TCHC; P. QLKH và HTQT
- Website! re

HỘI HỮU NGHỊ VIỆT NAM - LÀO TỈNH LÂM ĐỒNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 8 năm 2021

THƯ CẢM ƠN

Kính gửi:
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 794
Ngày 30 tháng 8 năm 2021

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Y tế tỉnh và trường Đại học Đà Lạt.

Thực hiện chương trình hợp tác giữa tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Champasak và tỉnh Bolykhamxay (nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào), hiện nay đã có 22 du học sinh Lào đang học tại trường Đại học Đà Lạt, trong đó có 02 du học sinh đã tốt nghiệp cử nhân đầu tiên, niên khóa 2016 - 2021 tại Trường.

Vừa qua, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ở trong nước, cũng như ở khu vực và cả nước bạn Lào; vì vậy, các em không về nước nghỉ hè, thăm gia đình và phải ở lại Ký túc xá nên cũng có những khó khăn nhất định. Trước tình hình đó, Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh Lâm Đồng đã có văn bản đề nghị và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo các ngành chức năng tỉnh, trường Đại học Đà Lạt hỗ trợ sinh hoạt phí, tặng quà cho 02 sinh viên đã tốt nghiệp; đồng thời Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh Lâm Đồng cũng đã vận động các cha mẹ, gia đình nhận đỡ đầu đóng góp tiền, nhu yếu phẩm thiết yếu để hỗ trợ các du học sinh. Đặc biệt Sở Y tế tỉnh có ý kiến đề Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh quan tâm, tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho các em, nhất là bố trí phương tiện, tổ chức xét nghiệm RT-PCR và đưa các du học sinh đến cửa khẩu La Lây (Quảng Trị) để tỉnh Champasak đón các em về nước an toàn.

Thay mặt Ban Chấp hành Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh Lâm Đồng và Hội cha mẹ nhận đỡ đầu các du học sinh Lào - Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến lãnh đạo UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các ngành chức năng của tỉnh đã quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ, chia sẻ, tạo điều kiện cho các em vượt qua khó khăn để tích cực hoàn thành tốt chương trình học tập của mình, góp phần thắt chặt và làm sâu sắc hơn nữa mối quan hệ truyền thống, hữu nghị vĩ đại và đoàn kết đặc biệt giữa hai nước Việt Nam - Lào nói chung và giữa tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Champasak và tỉnh Bolykhamxay nói riêng ngày càng bền chặt.

Một lần nữa, tôi xin kính chúc các đồng chí và gia đình sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

- Nơi nhận:
- Như trên;
 - Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng;
 - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
 - Lưu: VPH.

T.M.BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Bàn

GÓC NHÌN BÁO CHÍ

KHÔNG GIAN CỦA TÀI NGUYÊN KIẾN THỨC VÀ VĂN HÓA

(Minh Đạo - Lâm Đồng online) - Gần 250.000 nhan đề về tài liệu, sách, luận án bằng giấy, CD-ROM tại chỗ và hàng trăm triệu tài liệu từ cơ sở dữ liệu của hàng chục ngàn nhà xuất bản trên thế giới hội tụ trong không gian vật chất đồ sộ và không gian mạng có độ mở cực lớn, Thư viện Trường Đại học Đà Lạt (ĐHDL) là địa chỉ đặc biệt về nguồn kiến thức và văn hóa đọc.

Tài nguyên với trữ lượng lớn

Tôi rất đồng ý với nhận xét của TS. Mai Minh Nhật, Phó Hiệu trưởng Trường ĐHDL rằng, nếu nhìn từ flycam về Trường ĐHDL thì Thư viện là điểm nhấn ấn tượng nhất về quy mô và mỹ thuật kiến trúc. Đó là công trình gồm 5 khu nhà 3 tầng với diện tích 8.400 m² sàn, trong đó có 4.600 m² sử dụng, do nhà trường đầu tư xây dựng gần 20 tỷ đồng và khánh thành năm 2005. Cá nhân tôi vinh dự được cổ PGS – TS. Khoa học Nguyễn Hữu Đức lúc đó là Hiệu trưởng Trường ĐHDL mời chứng kiến lễ đặt viên đá đầu tiên khởi công trong niềm vui và tâm huyết của ông quyết tâm phát triển Trường ĐHDL trở thành trung tâm nghiên cứu và đào tạo lớn của khu vực. Cùng kế thừa những di sản về nguồn tư liệu từ T-tr viện Viện ĐHDL có từ năm 1958 và đặc biệt sự tâm huyết, năng động của cá nhân Hiệu trưởng TS. Lê Minh Chiến và lãnh đạo nhà trường mấy năm gần đây, Thư viện ĐHDL ngày càng thu hút bạn đọc đang học tại trường, tỉnh Lâm Đồng và giới nghiên cứu trong và ngoài nước.

Trở lại Thư viện ĐHDL lần này, ThS Phan Ngọc Đông, Phó Giám đốc phụ trách chia sẻ rằng nhà trường đang thực hiện chủ trương của Nhà nước về công tác phòng, chống dịch COVID-19. Có lẽ vì vậy nên tôi chỉ bắt gặp ít bạn đọc là cán bộ, giảng viên và sinh viên đến mượn tài liệu mang về. Nhưng qua ông Đông giới thiệu, hơn một lần tôi hiểu, Thư viện đang có hàng ngàn lượt bạn đọc “bước vào” thông qua “thế giới phẳng”. Ông Phan Ngọc Đông cho biết, trong 6 tháng đầu năm 2021, ngoài cung cấp thông tin cho 189 lượt bạn đọc tham khảo, Thư viện còn phục vụ 2.398 lượt tài liệu, 1.229 lượt đọc sách trực tuyến điện tử; 46.043 lượt đọc và tải tài liệu trên các cơ sở dữ liệu của Thư viện. Dịch vụ và tiện ích của Thư viện rất đa dạng: quản lý mượn trả tài liệu bằng mã vạch; tra cứu mục lục trực tuyến; dịch vụ tham khảo; truy cập internet và tài liệu điện tử; in ấn; chép CD... Hiện tại Thư viện có 88.288 nhan đề tài liệu điện tử; 56.099 nhan đề sách, luận văn, luận án in với tổng cộng 167.821 bản; 1.812 nhan đề với 3.445 bản CD-ROM; 105.706 nhan đề bài trích... Trong số tài nguyên này có 6.869 bản sách ngoại văn bằng các



thứ tiếng Anh, Pháp, Nga, Trung, Hàn, Nhật... Tôi thực sự mê thích khi vào phòng lưu được mục sở thị kho tài liệu rất quý, có khá nhiều đầu sách xuất bản từ 60 – 70 năm trước của các tác giả là giáo sư giỏi ở các lĩnh vực khoa học và những giáo trình, luận văn tốt nghiệp của sinh viên Viện ĐHDL.

Thư viện Trường ĐHDL mở rộng không gian bằng việc nhà trường bỏ kinh phí mua thông tin phục vụ bạn đọc thông qua 8 cơ sở dữ liệu như Proquest, MathScinet, Springer, IEEE, Thomson Innovation, Sachweb, Tạp chí chuyên ngành Khoa học và công nghệ (KH&CN)...; kết nối chia sẻ dữ liệu với 14 cơ sở khác như Cơ sở dữ liệu Nhiệm vụ KH&CN Việt Nam, Cơ sở dữ liệu Công bố KH&CN Việt Nam, Cơ sở dữ liệu của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), AGORA, HINARI, OARE, GOALI, ACM Digital Library, Internet Archive, Bookboon,... Ông Phan Ngọc Đông cũng cho biết, từ tháng 6, Thư viện đang dùng thử dữ liệu một số cơ sở khác để khảo sát, đánh giá. Đơn cử, Cơ sở dữ liệu luận văn, luận án World Dissertations Library với hơn 1,5 triệu luận văn, luận án bao phủ hầu hết các lĩnh vực nghiên cứu từ hơn 2.000 tổ chức giáo dục của hơn 150 quốc gia, khu vực và tập trung 100 trường đại học hàng đầu thế giới. Cơ sở dữ liệu J-Gate là cổng kết nối toàn diện để truy cập thông tin nghiên cứu từ hơn 73 triệu bài báo trên 59.000 tạp chí với quyền truy cập vào 19 triệu bài báo toàn văn gồm nhiều lĩnh vực của 12.764 nhà xuất bản trên thế giới...

Hướng tới Trung tâm nghiên cứu Tây Nguyên



Độ giàu về tài nguyên của Thư viện Trường ĐHDL cần được nhấn mạnh ở chỗ, đó là tư liệu vùng Tây Nguyên. Tiếp quản nguồn từ Viện ĐHDL để lại, mặt khác, Trường ĐHDL tích cực mỗi năm dành trung bình khoảng 800 triệu đồng để mua, trong đó có tài liệu về Tây Nguyên. Ngoài ra, uy tín của nhà trường đã tạo mối lương duyên để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tặng một lượng tài liệu khá lớn. Riêng 6 tháng đầu năm 2021, Thư viện Trường ĐHDL tiếp nhận 706 bản sách trong nước, trong đó 348 bản sách khoa học kỹ thuật trị giá gần 1 tỷ đồng từ Việt kiều – TS. Võ Tá Hân... Đặc biệt trong tháng 5, Thư viện tiếp nhận sản phẩm Thư viện điện tử Tây Nguyên từ Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam với dung lượng 150 GB dữ liệu, gồm các đề tài nghiên cứu và Atlas Tây Nguyên.... Cùng đó, tiếp nhận từ Sở Ngoại vụ tỉnh Lâm Đồng 20 bản của tài liệu “Đà Lạt – Bản đồ sáng lập thành phố... Đà Lạt – Et la carte créa la ville... Đà Lạt – And the map created the city...”. Cuốn sách phác ra mối liên hệ giữa vấn đề bảo tồn di sản và triển vọng quy hoạch đô thị bằng cách cung cấp cho người đọc cái nhìn về lịch

sử thành phố qua bản đồ, tranh ảnh, tài liệu viết tay từ nhiều trung tâm tư liệu và lưu trữ học Việt Nam, Pháp, Thụy Sĩ và Nhật Bản... Đây là những tiền đề quan trọng để Trường ĐHDL hướng đến xây dựng Trung tâm nghiên cứu Tây Nguyên với tài nguyên lớn về nhiều lĩnh vực: phát triển kinh tế, an sinh – xã hội, biến đổi khí hậu, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, văn hóa và dân tộc học, an ninh – quốc phòng...

Tôi cũng may mắn chứng kiến khá nhiều sự kiện diễn ra tại Thư viện Trường ĐHDL như ngày hội đọc sách, triển lãm sách, hội thi đọc sách hay, cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc... Sự kiện nào cũng thu hút hàng ngàn lượt bạn đọc, sôi động và có chiều sâu văn hóa. “Bạn đọc không chỉ đọc tài liệu mà cùng xây dựng môi trường văn hóa đọc. Muốn thế, cần phải đa dạng hóa hoạt động, làm mới không gian đọc để bạn đọc trẻ thụ hưởng và đắm mình sống trong không gian văn hóa”, TS. Mai Minh Nhật nói. Với tầm quan trọng của một cơ sở đại học, giá trị kiến thức chứa đựng trong sách báo... là tài nguyên không chỉ phục vụ trên 100 TS, 15 PGS, trên 200 ThS và trên 10 ngàn sinh viên, học viên của trường mà còn là bạn đọc bên ngoài. Xác định được vị trí đó, lãnh đạo nhà trường đặc biệt quan tâm đầu tư Thư viện. “Trong bối cảnh bùng nổ thông tin, đó là thách thức, cần tích cực phát triển thư viện mở cả hệ thống bằng tư liệu số hóa. Tiếp tục đổi mới phương thức để thu hút bạn đọc, đa dạng hóa nguồn tư liệu, ưu tiên học liệu số, làm mới không gian tài nguyên, tăng cường liên thông, đầu tư cơ sở vật chất hiện đại hóa theo các quy chuẩn...” – TS. Nhật chia sẻ.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT QUAN TÂM HỖ TRỢ DU HỌC SINH LÀO VƯỢT QUA ĐẠI DỊCH

(Chu Quốc Hùng - aseanvietnam.vn) - Trường Đại học Đà Lạt có 22 du học sinh gồm 16 nam và 6 nữ đến từ tỉnh Champasak và tỉnh Bolykhamxay, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, đang theo học các ngành Luật, Nông học, Khoa học môi trường...



Để các du học sinh được an toàn và có đủ sức khỏe tham gia học tập trong thời gian xảy ra đại dịch COVID-19, Ban Giám hiệu Đại học Đà Lạt cùng với UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Lâm Đồng luôn quan tâm, hỗ trợ các em bằng nhiều hoạt động thiết thực.

Tiến sĩ Mai Minh Nhật, Phó Hiệu trưởng Đại học Đà Lạt cho biết: Trước khi đại dịch xảy ra, Ban giám hiệu nhà trường đã tạo mọi điều kiện đối với các du học sinh, thể hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của nhà trường, góp phần tăng cường tình đoàn kết giữa tỉnh Lâm Đồng với các tỉnh của nước bạn Lào.

Trong bối cảnh cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, Trường đã tổ

chức các biện pháp đảm bảo an toàn cho các em, bố trí chỗ ở tại một tòa nhà riêng biệt trong Ký túc xá, đảm bảo khoảng cách an toàn, hạn chế nguy cơ lây nhiễm.

Ngày 9/8 vừa qua, tất cả các du học sinh Lào đã tiêm mũi 1 vaccine phòng COVID-19 cùng với toàn bộ gần 500 cán bộ, giảng viên, nhân viên của trường. Nhà trường tổ chức xe đưa đón các em đi tiêm chủng an toàn. Ban lãnh đạo trường cũng liên tục theo dõi, thăm hỏi và hỗ trợ để đảm bảo toàn bộ du học sinh đều có đủ điều kiện về sức khỏe, điều kiện sinh hoạt tham gia học tập tại trường.

Cũng trong ngày 9/8, theo đề nghị của Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh Lâm Đồng, Ban Cứu trợ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lâm Đồng

đã quyết định hỗ trợ cho mỗi du học sinh Lào đang theo học tại Trường Đại học Đà Lạt số tiền 2 triệu đồng. Đây là việc làm ý nghĩa nhằm giúp các em khắc phục khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19, qua đó động viên các em nỗ lực vượt khó, hoàn thành nhiệm vụ học tập. Toàn bộ nguồn kinh phí trích từ Quỹ cứu trợ tỉnh Lâm Đồng.

Được biết, trước đó, Trường Đại học Đà Lạt đã trích quỹ, hỗ trợ cho mỗi du học sinh 1,5 triệu đồng để giúp các em vượt qua ảnh hưởng của dịch bệnh. UBND tỉnh Lâm Đồng cũng hỗ trợ 8 triệu đồng/du học sinh, hỗ trợ thêm 5 triệu đồng cho mỗi sinh viên đã tốt nghiệp. Thời gian tới, tỉnh Lâm Đồng sẽ bố trí xe đưa 2 sinh viên đã tốt nghiệp về tỉnh Champasak, Lào./.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT ĐÓNG GÓP VÀ HỖ TRỢ HƠN 376 TRIỆU ĐỒNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

(Minh Đạo - Lâm Đồng online) - Chiều 13/8, Tiến sĩ Mai Minh Nhật - Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt cho biết, tính đến hôm nay, tổng số tiền nhà trường đã duyệt chi để đóng góp, hỗ trợ phòng chống dịch Covid-19 là 376,5 triệu đồng.

Trong đó, hỗ trợ 69,5 triệu đồng cho Quỹ vắc xin và các hoạt động góp phần phòng chống dịch (35 triệu đồng trao đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lâm Đồng và 34,5 triệu đồng gửi đến Công đoàn Giáo dục Việt Nam). Nhà trường cũng hợp đồng với một công ty cung ứng nông sản chất lượng cao để mua 160 thùng rau, củ, quả với tổng trị giá 39 triệu đồng và thuê xe vận chuyển hỗ trợ các thầy, cô giáo và sinh viên ở ký túc xá của Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.

Đối với sinh viên của nhà trường, Trường Đại học Đà Lạt đã hỗ trợ 183 triệu đồng cho 215 sinh viên nghèo, sinh viên hoàn cảnh khó khăn, sinh viên thuộc đối tượng gia đình chính sách và sinh viên đang ở tại ký túc xá. Riêng toàn bộ sinh viên đang ở ký túc xá, Trường còn miễn 2 tháng tiền ở kỳ hè.

Đối với 22 sinh viên nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đang học tập tại Trường Đại học Đà Lạt, Trường đã hỗ trợ 1,5 triệu đồng mỗi sinh viên, tổng số tiền là 33 triệu đồng.

Đối với giảng viên, Trường Đại học Đà Lạt hỗ trợ 4 giảng viên nước ngoài đang công tác tại Trường mỗi giảng viên 2 triệu đồng. Đồng thời, 21 cán bộ, giảng viên người Việt Nam của Trường có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị ảnh hưởng của dịch



bệnh Covid-19 đã được hỗ trợ với tổng số tiền 33 triệu đồng. Tiến sĩ Mai Minh Nhật cũng cho biết, Trường vừa hoàn tất thủ tục để trao 10 triệu đồng hỗ trợ đội ngũ y tế Phường 8, TP Đà Lạt, nơi Trường đứng chân.

Ngoài nhiều biện pháp tích cực và hiệu quả cùng với tỉnh Lâm Đồng phòng chống dịch Covid-19, trước đó, các hoạt động của Trường Đại học Đà Lạt đối với đợt dịch Covid-19 thứ 4 này là sự nỗ lực lớn, triển khai kịp thời, thiết thực và rất có ý nghĩa về nhân văn.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT: NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC TIỄN

(Gia Bình - thanhnieen.vn) - Với chiến lược phù hợp và có sự đầu tư tương xứng, những năm qua, Trường đại học Đà Lạt đã vươn lên khẳng định vị thế, tạo uy tín bởi chất lượng đào tạo được nâng cao toàn diện, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

Môi trường học tập lý tưởng cho sinh viên

TS Lê Minh Chiến, Hiệu trưởng Trường đại học (ĐH) Đà Lạt, cho biết: Quán triệt Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4.11.2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Trường ĐH Đà Lạt đã xây dựng chiến lược, kế hoạch cụ thể để thực hiện. Chính vì vậy, trong những năm qua, công tác đào tạo nguồn nhân lực của nhà trường đã đạt được những thành tựu hết sức quan trọng. Sự mệnh về nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực trong bối cảnh sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cũng như xu thế hội nhập quốc tế hiện nay đã được nhà trường thực hiện rất tốt”.

Việc mở rộng ngành nghề, lĩnh vực, loại hình đào tạo của nhà trường đã có thêm bước tiến mới. Trong giai đoạn 2015 - 2020, Bộ GD-ĐT đã cho phép nhà trường mở thêm 5 ngành đào tạo trình độ tiến sĩ, 1 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ và 2 ngành đào tạo trình độ ĐH, nâng tổng số ngành đào tạo của nhà trường lên 47 ngành; trong đó có 33 ngành đào tạo trình độ ĐH, 8 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ và 6 ngành đào tạo trình độ tiến sĩ. Tổng số ngành đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Trường ĐH Đà Lạt chiếm hơn một nửa số ngành đào tạo sau ĐH so với tổng số các cơ sở giáo dục ĐH trong khu vực Tây nguyên.

Trường phòng Quản lý đào tạo Trường ĐH Đà Lạt, TS Trần Hữu Duy thông tin thêm: “Năm 2015 tất cả chương trình đào tạo các trình độ đã được nhà trường xây dựng lại theo chuẩn đầu ra quốc tế CDIO, chú trọng đào tạo không chỉ về kiến thức mà còn là kỹ năng, thái độ và hội nhập quốc tế. Chương trình đào tạo mới đã được áp dụng giảng dạy từ năm 2016. Năm 2018, tất cả các chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra CDIO đã được rà soát, điều



chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, trong đó tăng cường các nội dung thực tập nghề nghiệp, ngoại ngữ, tin học chuyên ngành, áp dụng chuẩn đầu ra ngoại ngữ điều kiện bắt buộc để xét tốt nghiệp nhằm tăng cường kỹ năng nghề nghiệp thực tế, ngoại ngữ, tin học cho người học sau khi tốt nghiệp”.

Với những chiến lược, kế hoạch phát triển công tác đào tạo hết sức năng động trong suốt nhiệm kỳ qua, chất lượng đào tạo, vị thế, uy tín của nhà trường đã được khẳng định. “Năm 2016, Trường ĐH Đà Lạt được Bộ GD-ĐT tặng cờ thi đua “Về những thành tích xuất sắc trong đào tạo nguồn nhân lực, góp phần phát triển kinh tế xã hội khu vực Tây nguyên, duyên hải Nam Trung bộ và Đông Nam bộ”. Tháng 3.2017, ĐH Đà Lạt chính thức trở thành thành viên thứ 124 của Hiệp hội CDIO quốc tế. Đến năm 2019, ĐH Đà Lạt được công nhận đạt chuẩn kiểm định cơ sở giáo dục ĐH theo bộ tiêu chuẩn mới 2.0 của Bộ GD-ĐT. Công tác tuyển sinh ĐH hệ chính quy liên tục trong nhiều năm qua luôn đạt kết quả cao hơn nhiều so với trung bình chung của cả nước là sự khẳng định cho uy tín và chất lượng đào tạo của nhà trường. ĐH Đà Lạt xứng đáng là nơi lý tưởng để cho sinh viên học tập”, TS Lê Minh Chiến, cho hay.

Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu xã hội Theo TS Trần Hữu Duy, năm 2021, nhà trường

đã và đang đẩy mạnh hoàn thiện các đề án mở ngành đào tạo trình độ ĐH mới, tập trung vào các lĩnh vực phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, trong đó tập trung ưu tiên khu vực Duyên Hải Nam Trung bộ, Tây nguyên, Đông Nam bộ cũng như địa phương Lâm Đồng, như: Công nghệ thực phẩm, Hóa dược, Công nghệ kỹ thuật Điện tử - Tự động hóa, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Khoa học dữ liệu, Dân số và Phát triển, Văn hóa Du lịch,... Đối với trình độ đào tạo sau ĐH, nhà trường tiếp tục tăng cường đội ngũ, cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu mở các ngành mới như tiến sĩ Công nghệ sinh học, thạc sĩ Khoa học cây trồng,... Song song đó, nhà trường đang xúc tiến xây dựng một số chương trình đào tạo chất lượng cao nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Đồng thời, tập trung đầu tư cho ngành Du lịch, Luật học, Quản trị kinh doanh, Quốc tế học; ưu tiên đào tạo các ngành khoa học kỹ thuật, tự nhiên công nghệ, hóa học, công nghệ sinh học và trí tuệ nhân tạo.

Đội ngũ giảng viên cơ hữu, đặc biệt là các giảng viên có học hàm, học vị Phó giáo sư, tiến sĩ tiếp tục được tăng cường. Hiện nay có trên 30% giảng viên cơ hữu của trường có trình độ tiến sĩ, vượt xa



mức trung bình chung của các cơ sở giáo dục đại học trong cả nước là 23%. Bên cạnh đó, trường tăng cường mời giảng các chuyên gia, giảng viên nước ngoài, đặc biệt là các nước phát triển như Hàn Quốc, Nhật Bản,... tham gia giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Hệ thống phòng thí nghiệm, khu sản xuất thử nghiệm tiếp tục được quan tâm đầu tư và được tài trợ từ các công ty, doanh nghiệp với số vốn hàng chục tỉ đồng phục vụ cho việc nghiên cứu, học tập của giảng viên và người học. Trường tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, trong đó hoàn thiện hệ thống phần mềm và trang thiết bị công nghệ hỗ trợ giảng dạy trực tuyến, hoàn thiện hệ thống học liệu điện tử cho hình thức giảng dạy trực tuyến để giảm bớt thời lượng lên lớp, tăng cường tính chủ động cũng như các kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin của người học. Đẩy mạnh công tác kiểm định chương trình đào tạo theo các bộ tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, phấn đấu đến năm 2025, có từ 3 đến 5 ngành đào tạo được kiểm định theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA và khoảng trên 10 ngành được kiểm định theo bộ tiêu chuẩn Việt Nam.

“Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng các cơ chế, chính sách thích hợp nhằm thúc đẩy quá trình nâng cao chất lượng đào tạo. Đặc biệt là các chính sách nhằm tăng cường sự hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, doanh nhân, chuyên gia có uy tín tham gia sâu rộng vào quá trình giảng dạy, nghiên cứu khoa học cũng như vấn đề thực tập nghề nghiệp và việc làm của sinh viên. Đồng thời, hoàn thiện việc dịch chuyển cơ cấu ngành nghề đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tiễn nguồn nhân lực của xã hội. Tập trung đầu tư trọng điểm cho một số ngành đào tạo để nâng cao chất lượng mang tầm quốc tế, được xếp hạng trên các bảng xếp hạng uy tín của thế giới”, TS Lê Minh Chiến cho biết thêm.

HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020-2021, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

(Minh Đạo - Lâm Đồng online) - Ngày 28/8, hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết năm học 2020-2021 và triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022 dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã diễn ra tại hơn 500 điểm cầu, gồm trung tâm tại Văn phòng Chính phủ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; 63 tỉnh, thành phố và hơn 400 cơ sở giáo dục đại học...

Vượt qua khó khăn, đạt nhiều thành tích

Tham dự hội nghị có Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa; Phó thủ tướng Vũ Đức Đam; nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan, Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam; các Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội; Bộ trưởng, các thứ trưởng và lãnh đạo các Cục, Vụ, đơn vị của Bộ Giáo dục và Đào tạo; một số bộ trưởng, thứ trưởng các ngành... Tại các điểm cầu, lãnh đạo tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học chủ trì.

Tại tỉnh Lâm Đồng, chủ trì hội nghị có Ủy viên trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Lâm Đồng Trần Đức Quận và Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Trần Văn Hiệp. Cùng tham dự có Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Đặng Trí Dũng, Ban giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo một số sở, ngành của tỉnh; Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục và lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng... Ở tỉnh Lâm Đồng còn có điểm cầu Trường Đại học Đà Lạt gồm Ban giám hiệu và Chủ tịch Hội đồng Trường tham dự.

Đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn báo cáo tóm tắt tình hình, kết quả nổi bật thực hiện nhiệm vụ một năm học 2020-2021 với nhiều biến động, đặc biệt là dịch Covid-19, lũ lụt ở các tỉnh miền Trung và đó còn là năm học đầu tiên áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 2018...

Kết quả nổi bật như: Tăng số lượng người đi học; chất lượng giáo dục nâng lên; nâng cao chất lượng đội ngũ; cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học tăng cường đầu tư; kết quả các kỳ thi trong nước và quốc tế đều đạt những thành tích ấn tượng...

Một trong những nét nổi bật là các địa phương tổ chức dạy, học linh hoạt, thích ứng với tình hình của dịch Covid-19 và đã đảm bảo được sức khỏe



của đội ngũ nhà giáo, học sinh; đồng thời, đạt nhiều kết quả cao theo tinh thần mục tiêu kép... Bộ Giáo dục và Đào tạo cho rằng có 8 bài học kinh nghiệm; đồng thời, nêu một số tồn tại, giải pháp và đề xuất 12 nhóm nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022.

Đại diện một số lãnh đạo tỉnh, thành phố, cơ sở giáo dục đại học đã phát biểu ý kiến, báo cáo kết quả và nêu một số kiến nghị, giải pháp từ thực tiễn của địa phương, đơn vị mình... Đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa - Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương cũng nêu nhiều vấn đề có tính định hướng của ngành giáo dục và đào tạo trong tình hình đổi mới căn bản toàn diện theo Nghị quyết 29 của Trung ương.

Giải quyết các vấn đề gắn mục tiêu thực hiện nghị quyết

Trong hơn 1 giờ phát biểu, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã ghi nhận, chia sẻ với ngành giáo dục và đào tạo nói riêng và toàn xã hội nói chung đã vượt qua một năm học nhiều ảnh hưởng không nhỏ của đại dịch Covid-19, tiếp tục phát huy sự linh hoạt và ứng phó của thời gian qua.

Thủ tướng cũng ghi nhận những phát biểu của các đại biểu đã thẳng thắn, mạnh dạn đề xuất những

ý kiến quý báu để Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu. Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh các vấn đề như: Luôn luôn đổi mới với tình hình thực tế; thầy giáo là động lực, yếu tố quan trọng quyết định chất lượng giờ dạy; chú trọng phát triển nguồn nhân lực của đất nước, đúng tinh thần con người là trung tâm, là chủ thể, quyết định mọi vấn đề, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại.

Thủ tướng đánh giá cao ngành giáo dục và các ngành liên quan đã thực hiện kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 an toàn và có chất lượng. Thay mặt Đảng và Nhà nước, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã ghi nhận, biểu dương sự cố gắng vượt khó khăn, tinh thần truyền thống hiếu học của con người Việt Nam đã thể hiện không chỉ trong hoạt động giáo dục trong nước mà cả những đấu trường quốc tế...

Bên cạnh đó, Thủ tướng đề nghị ngành giáo dục và các địa phương nhìn thấy được những tồn tại, khuyết điểm để khắc phục. Những vấn đề vượt thẩm quyền thì ngành và các địa phương phân tích nguyên nhân, hệ thống lại và cùng tháo gỡ theo thẩm quyền; với Chính phủ sẽ không để ách tắc, tháo gỡ ngay. Thủ tướng đề nghị chọn trọng tâm để giải quyết dứt điểm và có hiệu quả, không lan man nhiều phong trào...

Một số vấn đề cũng được người đứng đầu Chính phủ nêu lên vừa ghi nhận kiến nghị từ các đại biểu vừa chỉ đạo các ngành liên quan và địa phương đồng lòng giải quyết như: Đời sống giáo viên vùng sâu vùng xa còn khó khăn; tình trạng dạy thêm; đúc kết từ thực tiễn về phòng chống dịch bệnh Covid-19; xác định đúng mức vấn đề văn hóa trong giáo dục; sắp xếp, tổ chức phù hợp về cơ cấu đội ngũ giáo dục và mạng lưới trường, lớp; cơ chế tự chủ của cơ sở giáo dục đại học...

Vấn đề giải quyết nhiệm vụ năm học 2021-2022, Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định: Chính phủ sẽ có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học gắn với phòng chống dịch Covid-19 như: Tiêm vắc xin; chính sách chia sẻ khó khăn với cơ sở giáo dục và người học...

Nhân dịp này, Thủ tướng kêu gọi toàn dân cùng chung tay chống dịch, là trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi người và tất cả vì con em chúng ta. Giáo dục là quốc sách hàng đầu là quan điểm nhất quán của Đảng và do đó cần quán triệt đến toàn thể người dân, các cấp, các ngành và tận cơ sở... Năm học 2021-2022 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, ngành giáo dục cần xây dựng kế hoạch và chiến lược phù hợp.

Thay mặt Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn đã cảm ơn sự ghi nhận, chỉ đạo của Thủ tướng và sẽ cụ thể hóa các nhiệm vụ trong năm học 2021-2022 và các năm học tiếp theo. Đặc biệt là khắc phục những khó khăn, những tồn tại và thích ứng với tình hình dịch bệnh Covid-19...



TUỔI TRẺ ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

TUỔI TRẺ ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT TỔ CHỨC RA QUÂN TIẾP SỨC MÙA THI NĂM 2021

Sáng 7/7/2021, Tuổi trẻ Đại học Đà Lạt tổ chức ra quân Tiếp sức mùa thi năm 2021 với nhiều điểm tiếp sức trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

Chương trình tiếp sức mùa thi năm 2021 có 100 bạn sinh viên đến từ nhiều khoa khác nhau. Trong những năm qua, hoạt động của chương trình đã giúp cho hàng ngàn học sinh của được động viên để vượt qua những khó khăn vũng bước tiến vào đại học tiếp thu tri thức cho tương lai của mình. Chương trình cũng tạo môi trường để sinh viên tiếp tục phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, tinh thần tương thân tương ái, ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng.

Hoạt động diễn ra từ ngày 07/7 đến ngày 09/7/2021, gồm các nội dung như tiếp sức tại chỗ, tư vấn, hỗ trợ học bổng học phẩm, nước uống, đưa đón học sinh đặc biệt khó khăn, cài ứng dụng Bluzone, tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch Covid-19

Một số hình ảnh tại chương trình:



VĂN BẢN HÀNH CHÍNH

KẾ HOẠCH

1. Kế hoạch số 657/ĐHĐL-QLKH-HTQT ngày 9/7/2021 của Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác Quốc tế V/v tổ chức Lễ Tốt nghiệp và trao bằng cử nhân cho sinh viên Lào đang học tập tại Trường Đại học Đà Lạt.
2. Kế hoạch số 724/KH-ĐHĐL ngày 26.07.2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v Xây dựng và triển khai sử dụng học liệu điện tử cho các HP trên hệ thống quản lý học tập năm học 2021 - 2022
3. Kế hoạch số 689/KH-ĐHĐL-HĐT ngày 16/7/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đà Lạt V/v xây dựng chiến lược phát triển Trường Đại học Đà Lạt giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn những năm tiếp theo.
4. Kế hoạch số 737/KH-ĐHĐL ngày 30/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v tổ chức nhập học cho sinh viên khóa 45 hệ đào tạo chính quy.
5. Kế hoạch số 745/KH-ĐHĐL ngày 3/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v tập huấn sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS).
6. Kế hoạch số 778/KH-ĐHĐL ngày 17/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt về việc tổ chức Hội nghị khoa học thường niên Trường Đại học Đà Lạt theo hình thức trực tuyến năm 2021
7. Kế hoạch số 806/KH-ĐHĐL-BGH-CD ngày 27/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v tổ chức Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động năm học 2021-2022.

THÔNG BÁO

1. Thông báo số 655/TB-ĐHĐL ngày 8/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v chỉ đạo các đơn vị; viên chức, người lao động và người học tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19.
2. Thông báo số 658/TB-ĐHĐL ngày 9/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v trực đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.
3. Thông báo số 659/TB-ĐHĐL ngày 9/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v tổng kết năm học 2020-2021.
4. Thông báo số 663/TB-ĐHĐL ngày 8/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v ra vào cổng và khai báo y tế khi vào Trường và Khu nội trú trong thời gian diễn ra dịch Covid-19.
5. Thông báo số 667/TB-ĐHĐL ngày 12/07/2021 của Trường Đại học Đà Lạt v.v đăng ký HP HKI, năm học 2021-2022 cho sinh viên các khóa bậc Đại học hệ chính quy.
6. Thông báo số 694/TB-ĐHĐL ngày 19/7/2021 của trường Đại học Đà Lạt về việc đăng ký thực hiện đề tài NCKH cấp trường và cấp trường trọng điểm thiện hiện năm 2022.
7. Thông báo số 703/TB-ĐHĐL ngày 20/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v tiếp tục thực hiện một số biện pháp khẩn cấp phòng, chống dịch Covid-19.
8. Thông báo số 85-TB/TCT ngày 12/7/2021 của Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng về việc Tuyển sinh lớp Trung cấp Lý luận Chính trị K89 hệ không tập trung.
9. Thông báo số 711/TB-ĐHĐL ngày 22/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v trực đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

10. Thông báo số 84-TB/TCT ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng về việc Chiêu sinh lớp Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên khóa 82.
11. Thông báo số 722/TB-ĐHĐL ngày 26.07.2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v Xếp TKB học kì I năm học 2021 - 2022
12. Thông báo số 725/TB-ĐHĐL ngày 27.07.2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v Hoàn thành KHGD HK II, HK hè năm học 2020 - 2021; thực hiện tiến độ HK I năm học 2021 - 2022 và một số nội dung về công tác mời giảng.
13. Thông báo số 727/TB-ĐHĐL ngày 26.07.2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v Điều chỉnh học phần Online HK I năm học 2021 - 2022.
14. Thông báo số 730/TB-ĐHĐL ngày 28/7/2020 của Trường Đại học Đà Lạt về việc Lập danh sách viên chức và người lao động tiêm phòng vắc xin Covid-19.
15. Thông báo số 731/TB-ĐHĐL ngày 29/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v trực đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.
16. Thông báo số 748/TB-ĐHĐL ngày 5/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v trực đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.
17. Thông báo số 747/TB-ĐHĐL ngày 4/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 2/8/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
18. Thông báo số 752/TB-ĐHĐL ngày 06/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt về việc lập danh sách viên chức và người lao động đăng ký tiêm vắc xin phòng bệnh COVID-19 (đợt 2), dành cho viên chức và người lao động chưa đăng ký tiêm chủng trong đợt 1 (ngày 09/8/2021).
19. Thông báo số 753/TB-ĐHĐL ngày 6/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v triển khai cho sinh viên đăng ký tiêm vắc xin phòng bệnh Covid-19.
20. Thông báo số 763/KH-ĐHĐL ngày 12/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt thông báo về việc gia hạn thời gian nhập học trực tuyến.
21. Thông báo số 766/TB-ĐHĐL ngày 12/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v trực đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.
22. Thông báo số 765/TB-ĐHĐL ngày 12/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt về việc Tổ chức Chương trình Tư vấn mùa thi trực tuyến năm 2021 - Đợt 2.
23. Thông báo số 787/TB-ĐHĐL ngày 19/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v trực đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và đảm bảo an ninh trật tự trường học của Trường Đại học Đà Lạt.
24. Thông báo số 754/KH-ĐHĐL ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v Ứng phó với bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (Covid-19) trong tình hình mới tại Trường Đại học Đà Lạt.
25. Thông báo số 792/TB-ĐHĐL ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Đà Lạt về việc tổ chức và

mời viết tham luận Hội nghị Khoa học thường niên Trường Đại học Đà Lạt năm 2021

26. Thông báo số 775-TB-ĐHĐL ngày 16/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt Hướng dẫn một số nội dung về tổ chức giảng dạy, học tập theo hình thức trực tuyến tại Trường Đại học Đà Lạt - Học kỳ 1, năm học 2021 - 2022
27. Thông báo số 1331/TB-ĐHH ngày 24/8/2021 của Đại học Huế V/v thay đổi thời gian Cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” Đại học Huế lần thứ IV, năm 2021.
28. Thông báo số 797/TB-ĐHĐL ngày 25/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v trực đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và đảm bảo an ninh trật tự trường học của Trường Đại học Đà Lạt.
29. Thông báo số 798/TB-ĐHĐL ngày 25/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v nghi Lễ Quốc Khánh năm 2021.
30. Thông báo số 809/TB-ĐHĐL ngày 30/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v trực bảo vệ tài sản, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn an ninh trật tự trường học và phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Trường Đại học Đà Lạt.

CÁC VĂN BẢN KHÁC

1. Công văn số 4543/UBND-VX3 ngày 5/7/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng V/v tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh.
2. Công văn số 4707/UBND-VX3 của UBND tỉnh Lâm Đồng V/v thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.
3. Quyết định số 2453/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Ban hành Chương trình bồi dưỡng giáo viên Tin học dạy môn Tin học và Công nghệ ở Tiểu học.
4. Quyết định số 2454/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Ban hành Chương trình bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở dạy môn Khoa học tự nhiên.
5. Quyết định số 2455/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Ban hành Chương trình bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở dạy môn Lịch sử và Địa lý.
6. Quyết định số 484/QĐ-ĐHĐL ngày 8/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v ban hành Quy định đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động Trường Đại học Đà Lạt.
7. Quyết định số 486/QĐ-ĐHĐL ngày 12/7/2021 của Trường Đại học Đà Lạt V/v ban hành Quy định chế độ làm việc của giảng viên Trường Đại học Đà Lạt.
8. Nghị quyết số 496/NQ-ĐHĐL-HĐT ngày 16/7/2021 của Hội đồng trường, Trường Đại học Đà Lạt về phiên họp lần thứ 7 Hội đồng trường nhiệm kỳ 2019-2024.
9. Quyết định số 516/QĐ-ĐHĐL-HĐT ngày 28/7/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đà Lạt V/v thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Cố vấn, các Tiểu ban và Ban Thư ký xây dựng “Chiến lược phát triển Trường Đại học Đà Lạt giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn những năm tiếp theo” giai đoạn 2.
10. Quyết định số 528/QĐ-ĐHĐL ngày 02/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt kèm Quy định tổ chức đánh giá

luận văn, luận án cho học viên cao học và nghiên cứu sinh theo hình thức trực tuyến tại Trường ĐH Đà Lạt.

11. Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 2/8/2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
12. Công văn số 3205/BGDĐT-GDDH ngày 30/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021.
13. Công văn số 3275/BGDĐT-GDDH ngày 4/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v chuẩn bị Hội nghị trực tuyến giáo dục đại học năm 2021.
14. Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT ngày 6/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Ban hành Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
15. Quyết định số 558/QĐ-ĐHĐL ngày 16/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt Ban hành Quy định văn hóa công sở của Trường Đại học Đà Lạt.
16. Công văn số 3524/BGDĐT-GDDH ngày 19/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Sử dụng bộ giáo trình giảng dạy các môn Lý luận chính trị cho chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chuyên và không chuyên lý luận chính trị.
17. Quyết định số 2622/QĐ-BGDĐT ngày 16/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 - 2025" trong giai đoạn 2021-2025.
18. Quyết định số 405/QĐ-ĐHĐL ngày 11/6/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt về việc ban hành quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Đà Lạt.
19. Quyết định số 555/QĐ-ĐHĐL ngày 16/8/2021 của Trường Đại học Đà Lạt Ban hành Quy định về công tác văn thư, lưu trữ của Trường Đại học Đà Lạt.
20. Quyết định số 543/QĐ-ĐHĐL ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Cảnh Chương, Phó Trưởng khoa Ngữ văn và Lịch sử giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế.
21. Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo.
22. Công văn số 3621/BGDĐT-TCCB ngày 25/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Cử CCVC đăng kí dự tuyển tiến sĩ tại Nhật Bản năm 2022.
23. Quyết định số 116/QĐ-ĐHĐL ngày 25/8/2021 của Trường V/v kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Đà Lạt.